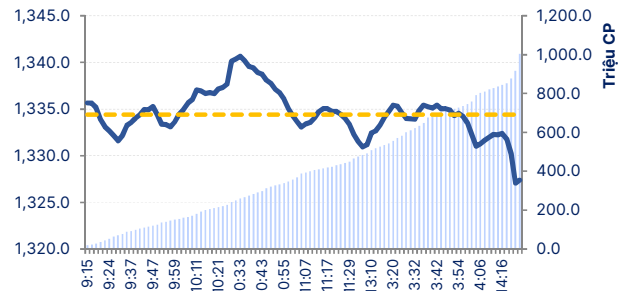


Phiên giao dịch ngày:

13/3/2025

| Thông kê thị trường | HOSE        | HNX        |
|---------------------|-------------|------------|
| Index               | 1,326.27    | 241.31     |
| % Thay đổi Index    | ↓ -0.61%    | ↓ -0.23%   |
| KLGD (CP)           | 998,440,272 | 62,592,049 |
| GTGD (tỷ đồng)      | 24,419.42   | 1,189.36   |
| % Thay đổi GTGD     | 11.40%      | -11.94%    |

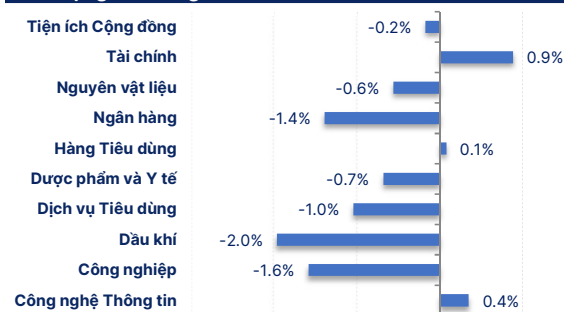
#### Diễn biến VN-INDEX



#### Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

|                         |     |                         |        |
|-------------------------|-----|-------------------------|--------|
| -43.69                  | VPB | MSN                     | 69.94  |
| -58.18                  | PNJ | VHM                     | 79.27  |
| -61.41                  | HDB | CTG                     | 89.19  |
| -143.40                 | VNM | SSI                     | 133.65 |
| -157.61                 | VCB | VIC                     | 266.97 |
| <b>GT Bán: -2368.89</b> |     | <b>2521.56 : GT Mua</b> |        |

#### Biến động nhóm ngành



#### Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



#### DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Dưới ảnh hưởng tích cực của các cổ phiếu VIC, VHM, VRE... VN-INDEX tiếp tục tăng lên vùng 1.340 điểm, VN30 tăng lên vùng kháng cự mạnh quanh 1.400 điểm. Áp lực bán gia tăng mở rộng ở nhiều mã trong vùng giá này, áp lực bán với khối lượng đột biến hơn trong phiên chiều. Dẫn đến kết phiên VN-INDEX giảm -8,14 điểm (-0,61%) về mức 1.326,27 điểm, trên vùng hỗ trợ 1.300 điểm. VN30 giảm -5,09 điểm (-0,37%) về mức 1.387,30 điểm, chịu áp lực bán ở vùng 1.400 điểm với mức độ phân hóa cao, kiểm tra lại vùng giá 1.375 điểm.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về tiêu cực với 250 mã giảm giá, rất nhiều mã, nhóm mã chịu áp lực bán khá đột biến sau giai đoạn tăng giá như các mã xây dựng, vật liệu xây dựng..., số lượng mã giảm giá áp đảo 69 mã tăng giá, và 57 cổ phiếu giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường tăng với khối lượng giao dịch trên HOSE tăng 17,2% so với phiên trước. Thể hiện áp lực bán khá mạnh, đột biến ở rất nhiều mã. Khối ngoại sau giai đoạn bán ròng mạnh, mua ròng trong phiên hôm nay với giá trị 152,7 tỷ đồng trên HOSE.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2503 giảm -3 điểm (-0,22%), đóng cửa tại 1.385,50 điểm. Chênh lệch -1,80 điểm so với VN30, các kỳ hạn xa hơn là VN30F2504 VN30F2506 VN30F2509 chênh lệch từ -6,50 điểm đến +0,80 điểm so với VN30. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch +16,20% so với phiên trước, và cao hơn mức trung bình 20 phiên. Xu hướng ngắn hạn của VN30F2503, khả năng tích lũy lại vùng 1.370 điểm. Khối lượng mở OI hôm nay là 43.774 thấp hơn so với phiên gần nhất là 47.435 cho thấy xu hướng giảm bớt các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn thị trường đã chịu áp lực bán mạnh ở rất nhiều mã sau giai đoạn tăng giá kéo dài trong 07-08 tuần qua. Nhất là khi VN-INDEX, VN30 gặp vùng kháng cự rất mạnh quanh 1.350 điểm, 1400 điểm. VN-INDEX vẫn duy trì tăng trưởng ngắn hạn với vùng hỗ trợ gần nhất quanh 1.315 điểm, hỗ trợ mạnh hơn 1.300 điểm. VN-INDEX có thể chịu áp lực điều chỉnh, kiểm tra lại vùng hỗ trợ tâm lý quanh 1.300 điểm.

Trong ngắn hạn, chúng tôi đã liên tục đánh giá đây không phải là vùng giá hấp dẫn để giải ngân thêm, cũng như khuyến nghị các trường hợp tỉ trọng cao, danh mục mở rộng quá mức, có thể xem xét giảm, cơ cấu các mã yếu kém trong nhiều bản tin trước. Ở thời điểm hiện tại, các vị thế tỉ trọng cao cần quản trị rủi ro ngắn hạn đối với các vị thế thua lỗ nếu có. Các vị thế gia tăng tỉ trọng cần chọn lọc cẩn trọng và sẽ xem xét đánh giá kỹ dựa vào kết quả kinh doanh quý I/2025.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

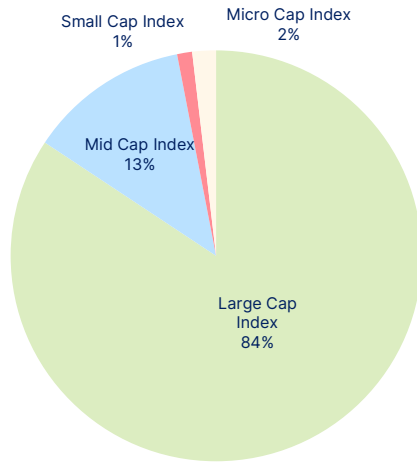
## DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

| Mã  | Giá hiện tại<br>(1.000đ) | Vùng mua dự kiến<br>(1.000 đ) | Giá mục tiêu<br>(1.000 đ) | Giá dừng lỗ<br>(1.000đ) | Thông số cơ bản |                    |                    | Điều kiện giải ngân |
|-----|--------------------------|-------------------------------|---------------------------|-------------------------|-----------------|--------------------|--------------------|---------------------|
|     |                          |                               |                           |                         | P/E             | T.trưởng Doanh thu | T.trưởng Lợi nhuận |                     |
| TCL | 42.85                    | 39-40                         | 45-46                     | 36                      | 9.7             | 19.6%              | 2.3%               | Theo dõi giải ngân  |
| REE | 72.20                    | 70-71                         | 78-80                     | 62                      | 17.0            | 13.0%              | 34.8%              | Theo dõi giải ngân  |
| VNM | 62.00                    | 60-61                         | 71-73                     | 56                      | 13.4            | 9.6%               | 21.5%              | Theo dõi giải ngân  |
| PHR | 65.30                    | 60-62                         | 71-72                     | 54                      | 18.8            | 35.8%              | 54.3%              | Theo dõi giải ngân  |
| IDC | 55.00                    | 55-56                         | 63-65                     | 52                      | 9.1             | -12.7%             | -35.0%             | Theo dõi giải ngân  |
| PVT | 25.60                    | 26-27                         | 30-32                     | 25                      | 8.3             | 21.6%              | -8.6%              | Theo dõi giải ngân  |
| VRE | 18.80                    | 17-17.5                       | 20-21                     | 16                      | 9.5             | 14.1%              | 2.1%               | Theo dõi giải ngân  |

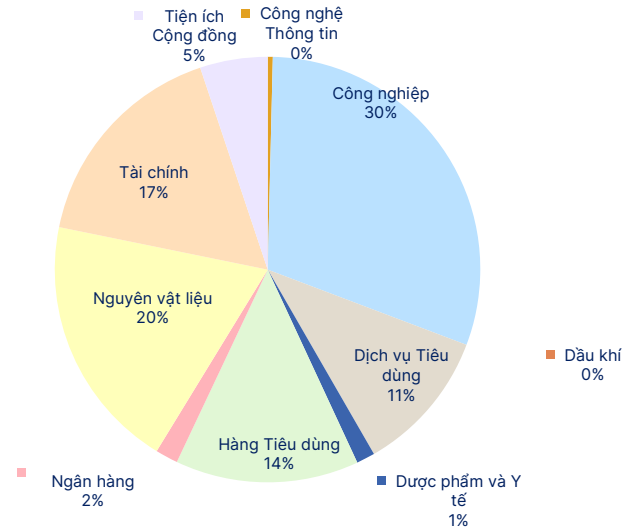
|                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Phó Thống đốc: NHNN sẽ sử dụng linh hoạt công cụ tái cấp vốn, cung ứng thanh khoản trên thị trường liên ngân hàng</b></p> | <p>Trước hết, NHNN đặt mục tiêu tăng trưởng tín dụng ở mức 16%. Vì vậy, các ngân hàng thương mại không cần lo lắng về việc thiếu hạn mức cho vay. Ngân hàng nào cho vay nhanh, đẩy mạnh tín dụng hiệu quả thì Ngân hàng Nhà nước càng khuyến khích. "Nếu đạt 16% mà vẫn kiểm soát được lạm phát, hệ thống ngân hàng vẫn ổn định, an toàn, không có vấn đề đáng ngại, thì NHNN sẵn sàng nới thêm hạn mức. Các ngân hàng thương mại cứ yên tâm, không phải lo điều gì", ông Tú nhấn mạnh.</p> <p>"Gần đây, 17-18 ngân hàng tăng lãi suất khiến Thủ tướng yêu cầu thanh tra. Tất nhiên, khi cần vốn hay thanh khoản, các ngân hàng phải tăng lãi suất huy động để có tiền cho vay, nhưng không phải lúc nào cũng nên làm vậy" ông Tú cho hay. "Khi nào cần thiết và có tín hiệu tăng lãi suất thì lúc ấy, các ngân hàng hãy tăng lãi suất huy động", lãnh đạo NHNN nói. Phó Thống đốc nhấn mạnh, lãi suất là quyền của các ngân hàng, như giá cả sản phẩm, các ngân hàng có thể tự quyết định mức huy động và cho vay. Nhưng trong bối cảnh chung, như người Việt thường nói: "Ăn trông nồi, ngồi trông hướng", các ngân hàng cần nhìn nhau trên địa bàn, đừng để vài "con cá lòng tong" quấy đục nước, làm "cá lóc" cũng không sống nổi – Phó Thống đốc ví von.</p> <p>Phó Thống đốc cũng cho biết, trong thời gian tới, NHNN sẽ linh hoạt hơn trong việc sử dụng các công cụ, đặc biệt như tái cấp vốn, cũng như tham gia thị trường liên ngân hàng để giải quyết vốn trên thị trường 2.</p> <p>Phó Thống đốc cho biết NHNN sẽ điều hành tỷ giá và thị trường ngoại tệ ổn định. "Năm nay, NHNN sẽ cố gắng hết sức. Dù không thể nói chắc chắn 100%, nhưng với nguồn lực hiện có, NHNN tin rằng tỷ giá sẽ được giữ ổn định. Thông điệp đến thị trường là: đừng lo găm giữ ngoại tệ hay chờ giá tăng. Không cần giữ ngoại tệ trong nhà hay tài khoản làm gì, hãy mạnh dạn bán cho ngân hàng".</p> <p>Phó Thống đốc nhấn mạnh, hiện tại, nguồn ngoại tệ trong nước vẫn cân đối, với ít nhất 100 tỷ USD dự trữ ngoại hối Nhà nước. Dòng vốn FDI và vốn nước ngoài ra vào Việt Nam vẫn tương đối cân bằng, không có gì phải lo lắng.</p> |
| <p><b>SNZ, GVR muốn mở rộng và đầu tư khu công nghiệp tại Bình Thuận</b></p>                                                    | <p>Ngày 12/03, lãnh đạo UBND tỉnh Bình Thuận đã có buổi làm việc với Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - CTCP (HOSE: GVR) và Tổng CTCP Phát triển Khu Công nghiệp (UPCoM: SNZ).</p> <p>Tại buổi làm việc, CTCP Sonadezi Bình Thuận (SNZ chiếm hơn 91% quyền biểu quyết) đã báo cáo tiến độ triển khai thực hiện khu công nghiệp Tân Đức (giai đoạn 1), bày tỏ mong muốn được tiếp tục hợp tác lâu dài với tỉnh Bình Thuận thông qua việc mở rộng quy mô dự án (giai đoạn 2).</p> <p>Đồng thời, tập trung đầu tư 4 nhóm lĩnh vực: bất động sản công nghiệp và dân dụng; xây dựng và vật liệu xây dựng; dịch vụ hỗ trợ và cung cấp nước, đẩy mạnh xây dựng hệ sinh thái công nghiệp - dịch vụ, phát triển chuỗi giá trị.</p> <p>Ngoài ra, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam thể hiện mong muốn được hợp tác đầu tư lâu dài tại Bình Thuận, trong đó có việc triển khai thực hiện dự án hạ tầng khu công nghiệp tại khu vực phía Nam của tỉnh với mô hình khu công nghiệp xanh, khu công nghiệp sinh thái tuần hoàn, gắn với chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ cao.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| <p><b>Công ty con của Coteccons cùng BEHS chính thức làm dự án gần 11,000 tỷ tại Long An</b></p>                                | <p>Ngày 08/03, UBND huyện Bến Lức tổ chức hội nghị công bố quyết định của UBND tỉnh Long An về việc quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và chấp thuận nhà đầu tư dự án khu dân cư kết hợp thương mại dịch vụ Thanh Phú tại xã Thanh Phú, huyện Bến Lức.</p> <p>Theo đó, chủ đầu tư dự án là liên danh CTCP BEHS - Công ty TNHH Covestcons (công ty con của CTCP Xây dựng Coteccons (HOSE: CTD) sở hữu 100%). Trước đó vào tháng 06/2024, liên danh này là nhà đầu tư duy nhất đăng ký tham gia thực hiện dự án.</p> <p>Khu dân cư kết hợp thương mại dịch vụ Thanh Phú có diện tích gần 85.2ha, tọa lạc tại xã Thanh Phú, huyện Bến Lức. Tổng vốn đầu tư hơn 10,662 tỷ đồng, quy mô dân số khoảng 4,800 người.</p> <p>Thời gian hoạt động của dự án là 50 năm được tính từ ngày nhà đầu tư được quyết định giao đất, cho thuê đất, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất. Theo thống kê, xã Thanh Phú có khoảng 339 hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án.</p> <p>Theo quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000, đất ở có diện tích hơn 21.1ha, gồm đất ở mới (đất ở liền kề, đất ở biệt thự) và đất ở tái định cư. Trong đó, đất ở liền kề 9.4ha, dự kiến chia thành 698 lô/căn, cao tối đa 5 tầng; đất ở biệt thự hơn 8.3ha, dự kiến 318 lô/căn, cao tối đa 4 tầng; đất ở tái định cư hơn 3.4ha, dự kiến 282 lô/căn, cao tối đa 5 tầng.</p> <p>Thời gian hoàn thiện các thủ tục pháp lý, tiến hành đền bù, giải phóng mặt bằng và hỗ trợ tái định cư trong năm 2024-2025; xây dựng các công trình và hoàn thiện từ năm 2026 đến quý 4/2029. Thời hạn sử dụng đất 50 năm kể từ ngày nhà đầu tư được quyết định giao đất, cho thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| <p><b>Superdong (SKG) thanh lý tàu cao tốc 15 năm tuổi</b></p>                                                                  | <p>HĐQT CTCP Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang (HOSE: SKG) vừa thông qua nghị quyết thanh lý tàu Superdong III với giá chào bán từ 1.2-1.3 triệu USD (khoảng 30-32.5 tỷ đồng).</p> <p>Tàu Superdong III là phương tiện cao tốc một thân được đóng tại Malaysia năm 2010 với trị giá ban đầu khoảng 2.3 triệu USD (khoảng 44 tỷ đồng). Tàu được trang bị phòng VIP và quầy bar, có sức chứa 306 ghế với tốc độ 26.5 hải lý/giờ.</p> <p>Ban đầu, tàu phục vụ tuyến Rạch Giá - Phú Quốc và từng gặp sự cố cháy khi neo đậu tại cảng Rạch Giá, sau đó được sửa chữa và đưa về Việt Nam khai thác trở lại vào tháng 11/2019. Việc thanh lý dự kiến hoàn tất trong năm 2025, với phương thức thanh toán gồm đặt cọc 30%, thanh toán 20% khi giao tàu và 50% còn lại trong năm 2025.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |

## CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

| Mã  | KLGD    | ROE   | EPS   | P/E  | P/B |
|-----|---------|-------|-------|------|-----|
| VCB | 372,792 | 18.6% | 6,053 | 11.0 | 1.9 |
| BID | 282,108 | 18.4% | 3,575 | 11.4 | 2.0 |
| CTG | 229,030 | 18.5% | 4,720 | 9.0  | 1.5 |
| FPT | 199,918 | 23.9% | 5,366 | 25.3 | 5.6 |
| TCB | 196,756 | 15.4% | 3,054 | 9.1  | 1.3 |

Top KLGD lớn nhất

| Mã  | KLGD       | ROE   | EPS   | P/E  | P/B |
|-----|------------|-------|-------|------|-----|
| VIX | 59,309,900 | 5.3%  | 615   | 20.3 | 1.1 |
| SSI | 50,816,001 | 11.3% | 1,536 | 17.4 | 2.0 |
| VND | 35,532,600 | 9.5%  | 1,232 | 12.3 | 1.2 |
| SHB | 35,531,905 | 17.1% | 2,273 | 4.4  | 0.7 |
| VRE | 29,808,500 | 10.3% | 1,802 | 10.2 | 1.0 |

Top 5 cổ phiếu tăng giá

| Mã  | +/-%   | ROE   | EPS   | P/E  | P/B |
|-----|--------|-------|-------|------|-----|
| ST8 | ↑ 6.9% | 7.6%  | 861   | 9.4  | 0.7 |
| VIC | ↑ 6.9% | 7.8%  | 3,026 | 15.9 | 1.2 |
| VSI | ↑ 6.2% | 12.3% | 1,794 | 9.8  | 1.2 |
| PGI | ↑ 4.8% | 0.0%  | -     | -    | 1.3 |
| COM | ↑ 4.6% | 6.2%  | 1,895 | 16.1 | 1.0 |

Top 5 cổ phiếu giảm giá

| Mã  | +/-%    | ROE   | EPS   | P/E  | P/B |
|-----|---------|-------|-------|------|-----|
| L10 | ↓ -6.9% | 10.0% | 2,816 | 8.8  | 0.9 |
| YBM | ↓ -6.8% | 7.3%  | 941   | 18.0 | 1.3 |
| TPC | ↓ -6.6% | 4.1%  | 529   | 21.6 | 0.9 |
| VTO | ↓ -6.4% | 9.5%  | 1,370 | 12.0 | 1.1 |
| HAX | ↓ -5.7% | 9.4%  | 1,163 | 15.2 | 1.3 |

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

| Mã  | KL mua    | ROE   | EPS   | P/E  | P/B |
|-----|-----------|-------|-------|------|-----|
| VIC | 5,238,090 | 7.8%  | 3,026 | 15.9 | 1.2 |
| SSI | 4,950,851 | 11.3% | 1,536 | 17.4 | 2.0 |
| VRE | 3,648,700 | 10.3% | 1,802 | 10.2 | 1.0 |
| CTG | 2,107,900 | 18.5% | 4,720 | 9.0  | 1.5 |
| VND | 1,861,910 | 9.5%  | 1,232 | 12.3 | 1.2 |

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

| Mã  | KL bán      | ROE   | EPS   | P/E  | P/B |
|-----|-------------|-------|-------|------|-----|
| BCG | (2,699,908) | 2.1%  | 530   | 7.6  | 0.2 |
| HDB | (2,618,560) | 24.8% | 3,667 | 6.4  | 1.5 |
| VCB | (2,389,058) | 18.6% | 6,053 | 11.0 | 1.9 |
| VNM | (2,302,823) | 26.4% | 4,496 | 13.8 | 3.6 |
| SHB | (2,253,300) | 17.1% | 2,273 | 4.4  | 0.7 |

**Website:** [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật**  
nhat.pt@shs.com.vn

**Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy**  
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội Số 41  
Ngô Quyền, Hàng Bài, Q. Hoàn Kiếm, Tp.  
Hà Nội  
Tel: (84-24)-3818 1888  
Fax: (84-24)-3818 1688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 3, Cao Ốc Sài Gòn Metropolitan  
Số 235 Đồng Khởi, P. Bến Nghé, Q1, Tp.  
Hồ Chí Minh  
Tel: (84-8)-3915 1368  
Fax: (84-8)-3915 1369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê  
Đình Lý, Phường Vĩnh Trung, Quận  
Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng  
Tel: (84-511)-352 5777  
Fax: (84-511)-352 5779